

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỒNG NAI
Đơn vị : Trường Bồ Túc Văn Hóa Tỉnh Đồng nai

Mã số:
(Do HĐKH SỞ GD&ĐT ghi)

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm
về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm
một phần chi phí hoạt động**

Người thực hiện: **Phạm Thị Huế**

- Lĩnh vực : Công tác tài chính

Năm học: 2011-2012

SƠ LƯỢC LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁ NHÂN

1. Họ và tên: Phạm Thị Huế
2. Ngày tháng năm sinh: 30 tháng 10 năm 1970
3. Nam, nữ: Nữ
4. Địa chỉ: Trường Bồ Túc văn Hóa Tỉnh Đồng Nai
5. Điện thoại: 0613847032 (CQ)/ 0613946187 (NR); ĐTDĐ: 0918510324
6. Fax: E-mail:btvh@dongnai.edu.vn
7. Chức vụ: Kế toán - Tổ trưởng tổ hành chính
8. Đơn vị công tác: Trường Bồ Túc văn Hóa Tỉnh Đồng Nai

II. TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO

- Học vị (hoặc trình độ chuyên môn, nghiệp vụ) cao nhất: Đại học
- Năm nhận bằng: 2011
- Chuyên ngành đào tạo: Kế toán

III. KINH NGHIỆM KHOA HỌC

- Lĩnh vực chuyên môn có kinh nghiệm: 12 năm
Số năm có kinh nghiệm: 11 năm
- Các sáng kiến kinh nghiệm đã có trong 5 năm gần đây:
+ Năm 2010-2011: Sáng kiến kinh nghiệm “ **Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp Giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng nai** ”

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

THỰC HIỆN QUYỀN TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TỰ BẢO ĐẢM MỘT PHẦN CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI :

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và khả năng nguồn tài chính được thể hiện trên báo cáo quyết toán ngân sách và công tác tài chính năm 2011. Năm qua Trường đã chủ động cân đối, sắp xếp chi tiêu, quyết toán thu, chi trong phạm vi chi tiêu ngân sách được giao, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ giáo dục đào tạo và ổn định đời sống cho người lao động.

Để đảm bảo chi tiêu hiệu quả và tăng nguồn thu nhập cho người lao động. Năm 2012, nhà trường tiếp tục quán triệt tổ chức thực hiện quản lý điều hành ngân sách, chủ động khai thác các nguồn thu có hiệu quả đưa vào sử dụng tăng khả năng cân đối ngân sách. Đồng thời tăng cường quản lý nguồn thu, tài sản nhà nước thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đảm bảo sử dụng ngân sách, vật tư, tài sản đúng mục đích góp phần thực hiện nhiệm vụ để đáp ứng điều kiện cho phát triển giáo dục và đào tạo.

Với nhiệm vụ là kế toán của trường tôi quyết định chọn đề tài “ **Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động** ” vừa thiết thực trong công việc mình đang làm và hơn nữa, hiện nay đây là vấn đề được chính phủ, từng địa phương và các Trường THPT (hệ GDTX) đang thực hiện đưa vào ổn định nhằm tăng nguồn thu nhập nâng cao đời sống cho người lao động.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ TÀI:

1. Cơ sở lý luận

Ngày 25 tháng 4 năm 2006 Nghị định 43/2006/NĐ/CP ban hành trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị sự nghiệp trong việc tổ chức sắp xếp công việc, sắp xếp lại bộ máy, sử dụng lao động và nguồn lực tài chính để hoàn thành nhiệm vụ được giao phát huy mọi khả năng của đơn vị để cung cấp dịch vụ với chất lượng cao cho xã hội, tăng thêm nguồn thu nhằm từng bước giải quyết thu nhập cho người lao động.

Để phân loại đơn vị sự nghiệp, cơ quan Trường Bồ Túc Văn Hóa Tỉnh Đồng Nai cũng là một đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực sự nghiệp giáo dục có vai trò dạy và học đã được Ủy Ban Tỉnh Đồng Nai giao quyết định số :118/UBT ngày 8/1/2003 Của Ủy Ban Tỉnh Đồng Nai giao cho Trường Bồ Túc Văn Hóa là đơn vị sự nghiệp có thu tự đảm bảo 1 phần chi phí. Trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị sự nghiệp trong việc tổ chức công việc, sắp xếp lại bộ máy, sử dụng lao động và nguồn lực tài chính để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

a) *Tổng quan của trường:*

- Khái niệm và phân loại

+ Khái niệm là đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập (đơn vị dự toán độc lập, có con dấu và tài khoản riêng, tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của luật kế toán) hoạt động trong lĩnh vực SNGD.

+ Phân loại : Theo quyết định UBND từ năm nào 2003. Là đơn vị có nguồn thu SN tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên , phần còn lại được ngân sách nhà nước cấp.

- Đặc trưng của trường Bồ Túc Văn Hóa Tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập:

+ Là đơn vị không trực tiếp sản xuất vật chất

Hoạt động mang tính chất phục vụ, không vì mục đích lợi nhuận, vì mục tiêu hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập là nhằm phục vụ cộng đồng .

Phạm vi hoạt động rộng đa dạng và phong phú

Hoạt động chứa đựng nhiều yếu tố xã hội, liên quan đến nhiều chính sách, chế độ.

Nguồn tài chính bảo đảm hoạt động chủ yếu do ngân sách nhà nước tài trợ

- Mục tiêu thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm :

Trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị SN trong việc tổ chức công việc, sắp xếp lại bộ máy, sử dụng lao động và nguồn thu tài chính để hoàn thành nhiệm vụ được giao, phát huy mọi khả năng của đơn vị để cung cấp dịch

vụ với chất lượng cao cho xã hội, tăng nguồn thu nhằm từng bước giải quyết thu nhập cho người lao động.

Thực hiện chủ trương xã hội hóa trong việc cung cấp dịch vụ cho xã hội, huy động sự đóng góp của cộng đồng XH để phát triển các hoạt động sự nghiệp, từng bước giảm dần bao cấp từ ngân sách nhà nước.

Thực hiện quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị SN nhà nước vẫn quan tâm đầu tư để hoạt động sự nghiệp ngày càng phát triển, bảo đảm các đối tượng chính sách xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa vùng đặc biệt khó khăn được cung cấp dịch vụ theo quy định ngày càng tốt hơn.

Phân biệt rõ cơ chế quản lý nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp với cơ chế quản lý nhà nước đối với cơ quan hành chính nhà nước.

b) *Cơ chế tự chủ về bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị SNCL:*

- Cơ chế tự chủ về biên chế : Tự bảo đảm chi phí hoạt động được tự quyết định biên chế. Đối với đơn vị tự bảo đảm chi phí một phần và đơn vị do ngân sách NN đảm bảo toàn bộ thì căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao nhu cầu công việc thực tế định mức chỉ tiêu biên chế và khả năng tài chính của đơn vị thủ trưởng đơn vị xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm gửi cơ quan chủ quản trực tiếp để tổng hợp giải quyết theo thẩm quyền.

- Cơ chế tự chủ về tài chính:

+ Về nguồn tài chính: Gồm có

Kinh phí do ngân sách cấp....

Nguồn thu sự nghiệp : Học phí, căn tin gửi xe....

Nguồn khác...

2.Nội dung, biên pháp thực hiện đề tài

1) Ưu điểm:

- Các đơn vị được giao quyền tự chủ đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện chi tiêu nội bộ đơn vị chủ yếu sử dụng các tiêu chuẩn chế độ do cấp có thẩm quyền ban hành.

- Đơn vị đã tự chủ về tài chính đồng thời tích cực khai thác các nguồn thu sự nghiệp, được chủ động sử dụng các nguồn kinh phí tùy theo điều kiện của đơn vị, đảm bảo chi tiêu hiệu quả tiết kiệm trên cơ sở chi tiêu nội bộ do đơn vị xây dựng tạo nguồn thu nhập tăng thêm cho người lao động.

- Đơn vị có điều kiện sắp xếp bố trí lao động hợp lý, động viên kịp thời đội ngũ cán bộ công chức và thúc đẩy mọi thành viên nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ.

- Đơn vị chủ động khai thác nguồn thu để tăng thu nhập.

Kết quả thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo nghị định 43/NĐ –CP ngày 25/4/2006 năm 2011 của Trường Bồ tát Văn Hóa Tỉnh như sau:

Về biên chế

- Biên chế giao đầu năm : 30 người

- Biên chế có mặt : 26 người

VỀ kinh phí hoạt động: (1000đ)

- Kinh NSNN cấp
 - + Số kinh phí giao ổn định: 2.289.901
 - + Số kinh phí thực hiện: 1.660.943
 - + Số tiết kiệm được: 628.958
- Thu sự nghiệp: (1000đ)
 - + Thu học phí: 427.915

2) Bất cập:

- Tuy đơn vị đã được trao quyền tự chủ nhưng vẫn phải thực hiện theo các văn bản về tài chính, trong khi các văn bản về các định mức chi đến nay không còn phù hợp với cơ chế thị trường hoặc các văn bản này đã hết hiệu lực nhưng chưa có văn bản mới để thay thế.

- Dự toán giao hàng năm hầu hết chỉ đủ đảm bảo chi cho con người và phục vụ các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của nhà trường dù có nhiều cố gắng sắp xếp lao động thực hành tiết kiệm nhưng việc tăng thu nhập còn hạn chế chưa cao.

- Nguồn thu chủ yếu của đơn vị là thu học phí nhưng hiện nay mức thu chưa tăng đối với hệ BTVH theo chính sách chung của nhà nước đối tượng miễn giảm học phí ngày càng mở rộng nên ảnh hưởng tới nguồn thu đơn vị hơn nữa nguồn thu học phí phải dành 40% cho cải cách tiền lương nên thực chất trường gặp khó khăn về nguồn thu. Chỉ riêng một số trường ở địa bàn thuận lợi mới có thêm nguồn thu từ dịch vụ căn tin giữ xe thì mới có thu nhập tăng thêm.

- Số học sinh hàng năm của trường thiếu sự ổn định do có nhiều nơi mở thêm phân hiệu chia tách trường phải bảo đảm chỗ học cho học sinh nên chưa có kế hoạch dài hạn trong việc điều hành và xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.

- Ngành giáo dục địa phương khó thực hiện tự chủ tài chính vì nguồn thu nhỏ không ổn định mức thu thấp đa số đơn vị phải dựa vào nguồn ngân sách việc thực hiện tự chủ tài chính ở một số đơn vị là có nhưng hiệu quả không cao không cải thiện nhiều về mức thu nhập cho giáo viên.

III - HIỆU QUẢ ĐẠT ĐƯỢC KHI ÁP DỤNG SÁNG KIẾN

Trong năm qua được tự chủ về tài chính Trường luôn ý thức tiết kiệm chi tiêu về mọi hoạt động. Năm sau nguồn chi giảm đáng kể so với năm trước. Kế toán tham mưu cho chủ tài khoản về xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ là tăng các khoản thu giảm chi tiêu không cần thiết. Một số ví dụ dưới đây đã đem lại kết quả cao trong quá trình thực hiện, vận dụng Nghị định 43/NĐ-CP là tăng thu tiết kiệm chi.

Ví dụ : Qui định của nhà nước thanh toán tiền giờ theo hệ số lương. Được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính. Hàng năm Trường đã mạnh dạn trình với cấp trên xem xét xây dựng trả tiền giờ cho hợp đồng giáo viên thỉnh giảng theo thỏa thuận. Được sự đồng ý của cấp trên (Công văn 1498/SGDDĐT – KHTC ngày 20 tháng 9 năm 2011). Kết quả số tiền trả chi phí thuê mướn 2 năm trở lại đây giảm đáng kể.

Năm 2009 (1000đ) : 366.878 (Trả theo qui định của nhà nước)

Năm 2010 (1000đ): 181.860 (Trả theo thỏa thuận)

Năm 2011 (1000đ) : 162.910 (Trả theo thỏa thuận)

- Điện tiêu dùng, nước sinh hoạt, văn phòng phẩm, tiếp khách, mua sắm tài sản... cũng là những mục tiêu đưa vào tiết kiệm. áp dụng hình thức khoán chặt chẽ và đều đưa vào qui chế chi tiêu rõ ràng để mọi thành viên trong cơ quan triển khai thực hiện.

Ví dụ : + Để trách lãng phí khi phôtô tiết kiệm tối đa phải sử dụng giấy 2 mặt.

+ Không có trang bị máy điều hòa nhiệt độ dù các phòng làm việc nóng bức.

Sau khi trang trải xong các hoạt động của nhà trường. Số chênh lệch còn lại từ việc tăng thu tiết kiệm chi trong năm qua Hiệu trưởng nhà trường trích lập và phân phối sử dụng như sau:

Phân phối sử dụng kinh phí tiết kiệm chi (1000đ)

+ Trích lập quỹ phát triển hoạt động 45% : 67.500

+ Trích lập quỹ Ổn định thu nhập 25% : 37.500

+ Trích lập quỹ khen thưởng 15% : 22.500

+ Trích lập quỹ phúc lợi 15% : 22.500

Kết quả của việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động đã mang lại nhiều lợi ích. Đã phân cấp và trao quyền cho Hiệu trưởng về thực hiện chính sách chế độ cho người lao động.

Số kinh phí tiết kiệm được Trường đã chủ động cân đối chi một số các hoạt động như :

Trong đó:

+ Ổn định thu nhập tăng thêm bình quân của người lao động là: 250.000đ/tháng/người

+ Tổ chức tham quan học hỏi cho người lao động sau một năm làm việc trích từ quỹ phúc lợi.

+ Khen thưởng cho Giáo viên và học sinh đạt thành tích trong kỳ thi Học sinh giỏi cấp Tỉnh năm học vừa qua. Với số tiền là 5.000.000đ từ quỹ phát triển hoạt động .

+ Tháng 5 năm 2012 Trường đã ủng hộ 3.000.000đ từ quỹ phúc lợi nguồn tiết kiệm cơ quan để xây dựng nhà tình thương tại Huyện Nhơn Trạch.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ TĂNG CƯỜNG THỰC HIỆN ĐỂ PHÁT HUY TÁC DỤNG

- Đề nghị Bộ tài chính xây dựng định mức chi quản lý hành chính (tối đa, tối thiểu) để các tỉnh thực hiện. Cần có văn bản chung cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục thực hiện, giúp các đơn vị tăng cường nguồn thu tự chủ tại đơn vị.

- Đổi mới chế độ thu học phí giá dịch vụ sự nghiệp giáo dục công lập trên cơ sở được tính đủ tiền lương và từng bước tính đủ các chi phí khác phù hợp với thu nhập của người lao động. Cần thay đổi mức thu học phí (hệ GDTX) mới phù hợp tình hình kinh tế hiện nay nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, tạo ra sức cạnh tranh giữa đơn vị SN giáo dục công lập và ngoài công lập từ đó các đơn vị giáo dục công lập tìm cách thay đổi chất lượng dạy học của mình , giúp cho việc dạy và học ngày càng hiệu quả hơn và bảo đảm có nguồn thu để chi cho các hoạt động phù hợp của đơn vị.

Tóm lại, việc tôi chọn đề tài “ **thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động** ” đã giúp tôi tìm hiểu thêm về cơ chế tự chủ tài chính đảm bảo một phần chi phí tại đơn vị sự nghiệp giáo dục . Thông qua việc áp dụng cơ chế này sẽ nhận thấy ưu điểm của cơ chế đó là tăng thu tiết kiệm chi, được xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, chủ động nguồn thu tài chính của đơn vị, tích cực khai thác nguồn thu sự nghiệp đảm bảo chi tiêu có hiệu quả để tăng nguồn thu nhập cho người lao động. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số bất cập trong quá trình thực hiện cần xem xét và giải quyết đó là chưa thực hiện đồng bộ giữa các đơn vị, chưa thay đổi mức thu học phí phù hợp (GDTX). Do đó chúng ta cần xem xét nghiên cứu mức tăng thu nhập người lao động được nâng cao hơn nữa để phát triển sự nghiệp giáo dục ngày càng có hiệu quả hơn.

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1.Nghị định số 43/2006/NĐ – CP ngày 25 tháng 4 năm 2006

NGƯỜI THỰC HIỆN

Phạm Thị Huế

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
Đơn vị: Trường BTVH
Tỉnh _____

BM04-NXĐGSKKN
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa., ngày 26 tháng 5 năm 2011

PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
Năm học :2011-2012

Tên sáng kiến kinh nghiệm: “**Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động**”

Họ và tên tác giả :**Phạm Thị Huế** Chức vụ: Kế toán

Đơn vị: Trường Bồ Túc Văn Hóa Tỉnh Đồng Nai

Lĩnh vực: (Đánh dấu X vào các ô tương ứng, ghi rõ tên bộ môn hoặc lĩnh vực khác)

- Quản lý giáo dục - Phương pháp dạy học bộ môn:

- Phương pháp giáo dục - Lĩnh vực khác:

Sáng kiến kinh nghiệm đã được triển khai áp dụng: Tại đơn vị Trong Ngành

1. **Tính mới** (Đánh dấu X vào 1 trong 2 ô dưới đây)

- Có giải pháp hoàn toàn mới

- Có giải pháp cải tiến, đổi mới từ giải pháp đã có

2. **Hiệu quả** (Đánh dấu X vào 1 trong 4 ô dưới đây)

- Hoàn toàn mới và đã triển khai áp dụng trong toàn ngành có hiệu quả cao

- Có tính cải tiến hoặc đổi mới từ những giải pháp đã có và đã triển khai áp dụng trong toàn ngành có hiệu quả cao

- Hoàn toàn mới và đã triển khai áp dụng tại đơn vị có hiệu quả cao

- Có tính cải tiến hoặc đổi mới từ những giải pháp đã có và đã triển khai áp dụng tại đơn vị có hiệu quả

3. **Khả năng áp dụng** (Đánh dấu X vào 1 trong 3 ô mỗi dòng dưới đây)

- Cung cấp được các luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chính sách:
Tốt Khá Đạt

- Đưa ra các giải pháp khuyến nghị có khả năng ứng dụng thực tiễn, dễ thực hiện và dễ đi vào cuộc sống:
Tốt Khá Đạt

- Đã được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả hoặc có khả năng áp dụng đạt hiệu quả trong phạm vi rộng:
Tốt Khá Đạt

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ